TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12/2023/HS-ST Ngày: 25 - 7 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa
Ông Nguyễn Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Quang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Trần Pa M**, sinh ngày 29/4/1989 tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 02, xã Thuyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang D, sinh năm: 1965 và bà Trần Thị B, sinh năm: 1963; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 15/01/2020, bị cáo bị TAND huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài tài sản*" theo Bản án hình sự số 02/2020/HS-ST; ngày 28/4/2020, bị cáo bị TAND huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo bản án số 07/2020/HS-ST; Ngày 21/9/2020, bị cáo bị TAND huyện Tiên Phước ra Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/QĐ-CA với tổng mức hình phạt bị cáo phải chấp hành cho 02 bản án là 24 tháng tù giam (*tính từ ngày 01/11/2019*). Ngày 18/10/2021 bị cáo chấp hành xong phần hình phạt.

Tiền sự: Không có; Nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lò Thị U, sinh 1973. (Vắng mặt).
Địa chỉ: tổ 9, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
+ Ông Bùi Q, sinh năm: 1976. (Vắng mặt).
Địa chỉ: thôn Thạch Hoà, xã Tam Đàn, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- *Người chứng kiến*:

Ông Trần Quốc T, sinh năm: 1978 (Vắng mặt).
Địa chỉ: tổ Tg, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 18/12/2022, bị cáo Trần Pa M có nhu cầu sử dụng ma tuý nên điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát gắn trên xe là 92L1-168.58, số khung: RLCUE3240HY076923, số máy: E3X9E202326 (*số khung, số máy với biển kiểm soát không cùng một xe mô tô*) từ Nam Trà My xuống Tiên Phước. Khi đi đến địa phận xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, bị cáo liên hệ với một người tên C để mua 800.000 đồng ma tuý, loại heroin với mục đích đem về Nam Trà My sử dụng. Ma tuý được gói vào mảnh giấy, loại giấy kẻ, chứa trong một bao nilong, hình chữ nhật. Bị cáo giấu gói ma tuý vào trong túi phía trước, bên phải của quần jean đang mặc rồi điều khiển xe hướng về huyện Nam Trà My. Khi đến đoạn đèo Liêu thuộc địa phận xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam thì bị cáo dừng xe lại, mở gói giấy ra và trích một ít ma tuý sử dụng. Sau khi sử dụng xong, bị cáo gói lại như lúc ban đầu rồi cất vào túi quần phía trước, bên phải của quần jean đang mặc. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe chạy về Nam Trà My theo tuyến đường quốc lộ 40B. Khi đến đoạn đường thuộc tổ Trấn Dương, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tổ công tác Công an thị trấn Trà My phối hợp với với Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trần Pa M và tạm giữ gói ma tuý và những đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 182/KL-KTHS(MT) ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn dạng cục - bột màu trắng thu giữ trên người bị cáo Trần Pa M được gửi giám định là ma tuý, loại Heroin, có khối lượng là: 0,253 gam

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-BTM ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Pa Manh về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Pa M mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 18/12/2022).

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 18/12/2022, do có nhu cầu mua ma tuý về sử dụng nên Trần Pa M điều khiển xe mô tô từ Nam Trà My xuống xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam để mua ma tuý, loại heroin của một người tên Cường (*không xác định được lai lịch*) với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, bị cáo điều khiển xe về lại Nam Trà My. Khi đến đoạn đường đèo Liêu bị cáo có trích một ít ma tuý vừa mua để sử dụng rồi tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng Nam Trà My. Khi bị cáo điều khiển xe đi đến địa phận tổ Trấn Dương, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My thì bị Công an thị trấn Trà My phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 182/KL-KTHS(MT) ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn dạng cục - bột màu trắng thu giữ trên người bị cáo Trần Pa M được gửi giám định là ma tuý, loại Heroin, có khối lượng là: 0,253 gam *(Không phẩy hai năm ba gam).*

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Pa M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2023, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Như vậy, bản cáo trạng số 07/CTr-VKS-BTM ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Pa M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo Trần Pa M là người đã thành niên, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma tuý với mục đích sử dụng và tàng trữ trái phép. Hành vi

của bị cáo đã trực tiếp gây nguy hại cho xã hội, tiếp tay cho những kẻ chuyên mua bán "Cái chết trắng", làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời ren đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Ngày 15/01/2020, bị cáo bị TAND huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài tài sản*" theo Bản án hình sự số 02/2020/HS-ST; ngày 28/4/2020, bị cáo bị TAND huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo bản án số 07/2020/HS-ST; Ngày 21/9/2020, TAND huyện Tiên Phước ra Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/QĐ-CA với tổng mức hình phạt bị cáo phải chấp hành cho 02 bản án là 24 tháng tù có thời hạn. Ngày 18/10/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì chưa hết thời hạn được xóa án tích. Nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Bản thân bị cáo không có việc làm ổn định và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, qua kiểm tra nước tiểu xác định bị cáo dương tính với Heroin. Công an huyện Bắc Trà My đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Trần Pa Manh về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt tiền, với mức tiền phạt tương ứng với hành vi vi phạm là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với đối tượng tên C đã bán ma túy cho bị cáo Trần Pa M, do không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để truy tìm, xác minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (Một) xe mô tô, hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen, biển kiểm soát 92L1-168.58, số khung: RLCUE3240HY076923, số máy: E3X9E202326. Đây là xe mà bị cáo Trần Pa M sử dụng để di chuyển từ Nam Trà My xuống Tiên Phước mua ma tuý. Tuy nhiên, xe mô tô mà bị cáo Manh sử dụng có số khung, số máy và biển biển kiểm soát không cùng một xe mô tô.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo khai: Năm 2017, một người đàn ông (*không xác định được lai lịch người này*) mượn của bị cáo khoảng 03 – 04 triệu đồng và để chiếc xe lại làm tin, sau đó, bị cáo không gặp lại người này nữa. Kết quả xác minh của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My xác định số khung số máy gắn trên xe nêu trên có chủ sở hữu là Lò Thị Uyên. Cuối năm 2017, bà Lò Thị Uyên đưa xe trên cho con trai sử dụng đi học tại Đà Nẵng thì xảy ra mất trộm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã tiến hành thông báo tìm kiếm người có quyền sở hữu liên quan đến xe mô tô nhưng hết thời hạn 30 ngày không có ai đến liên hệ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My nhận thấy việc sử dụng, sở hữu xe mô tô của bị cáo là không đúng quy định của pháp luật, xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của bà Lò Thị Uyên nên đã tiến hành xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Lò Thị Uyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

+ Đối với biển kiểm soát 92L1-168.58 gắn trên xe mô tô thu giữ nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã xác định được chủ đăng ký xe là Bùi Quang. Quá trình điều tra xác định, ông Quang trước đây có sở hữu một xe mô tô biển kiểm soát 92L1-168.58 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu xanh nhưng sau đó đã bán lại cho một nam thanh niên (*không rõ lai lịch*) tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Ông Quang không biết hiện nay ai đang sở hữu xe này. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh và thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng không xác định được chủ sở hữu nên biển kiểm soát 92L1-168.58 đến nay không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bơm kim tiêm, tình trạng đã qua sử dụng. Đây là công cụ mà bị cáo Manh sử dụng ma tuý nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Galaxy A01 Core, có màu đen, số IMEL 1: 352287562636040, số IMEL 2: 355811962636040, có gắn sim số: 0979353962, trên màn hình điện thoại bị nứt ở nhiều vị trí. Đây là điện thoại di động của bị cáo Trần Pa M. Bị cáo M không dùng vào việc liên lạc để mua ma tuý. Vì vậy, cần áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên trả cho bị cáo Trần Pa M điện thoại di động nêu trên là phù hợp.

+ Đối với 01 bì niêm phong (*loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, số 182/PC09*). Trên bì niêm phong có chữ ký của ông Lê Cao Trí, ông Lê Hoàng Vũ và ông Lê Kim Tâm; đóng dấu giáp lai 09 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam (*mặt trước 04, mặt sau 05*). Bên trong bì niêm phong có chứa 0,142 gam ma tuý heroin và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Pa M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Trà My, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Pa M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Pa M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18/12/2022).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong (*loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, số 182/PC09*). Trên bì niêm phong có chữ ký của ông Lê Cao Trí, ông Lê Hoàng Vũ và ông Lê Kim Tâm; đóng dấu giáp lai 09 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Nam (*mặt trước 04, mặt sau 05*). Bên trong bì niêm phong có chứa 0,142 gam ma tuý heroin và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định; 01 bơm kim tiêm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 biển kiểm soát 92L1-168.58.

Trả lại cho bị cáo Trần Pa M 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Galaxy A01 Core, có màu đen, số IMEL 1: 352287562636040, số IMEL 2: 355811962636040, có gắn sim số: 0979353962, trên màn hình điện thoại bị nứt ở nhiều vị trí.

(*Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 20/3/2023*).

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Pa M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy Phạm Thị Hồng Chi